

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST
Ngày 21-3-2023
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Quang;

Bà Nguyễn Thị Bích Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Hồng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21/3/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 24/2023/TLST-HNGĐ ngày 15/02/2023, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/3/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phan Việt C, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn T, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Bà Nông Thị Ch, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn T, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/02/2023 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn ông Phan Việt C trình bày:

Về hôn nhân: Ông Phan Việt C và bà Nông Thị Ch trước khi đi đến hôn nhân có tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Đức vào ngày 04/11/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại nhà bố mẹ ông C ở thôn T, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân và làm nông, chăn nuôi. Cuộc sống gia đình hạnh phúc. Đến năm 2017, sau khi bà C sinh con đầu lòng thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Thời gian đó, đời sống kinh tế cũng khó khăn nên ông C đi Thành phố Hồ Chí Minh để làm ăn dẫn đến vợ chồng càng ngày càng xa cách. Mâu thuẫn vợ chồng cũng được gia đình dàn xếp nhưng không ổn thỏa. Từ năm 2020 vợ chồng ít sống chung với nhau. Đến năm 2021 thì bà C bỏ về nhà mẹ đẻ tại Đắc Lắc và ông bà không còn sống chung với nhau nữa. Nay ông C yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nông Thị Ch và yêu cầu giải quyết con chung để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng ông có 02 con chung tên Phan Ngọc Khánh B, sinh ngày 30/7/2017 và Phan Quốc T, sinh ngày 14/12/2020; hiện ông C đang nuôi dưỡng bé B và bà Ch nuôi dưỡng bé T nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng mỗi người nuôi một bé như hiện tại; ông C tự nguyện cấp dưỡng nuôi bé T với mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn yêu cầu yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt ngày 16/02/2023, bị đơn bà Nông Thị Ch trình bày:

Về hôn nhân: Bà Ch xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà và ông C là trầm trọng, không thể tiếp tục sống chung nên bà chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông C.

Về con chung: Bà xác định vợ chồng bà có 02 con chung là bé Phan Ngọc Khánh B, sinh ngày 30/7/2017 và bé Phan Quốc T, sinh ngày 14/12/2020. Bà yêu cầu nuôi bé T và ông C nuôi bé B; đồng thời ông C sẽ cấp dưỡng hàng tháng cho bé T.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ, chồng bà không có tài sản chung và nợ chung nên bà không yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: trong giai đoạn thụ lý hồ sơ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về hôn nhân: Xét thấy, tình cảm vợ chồng ông Phan Việt C và bà Nông Thị Ch không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho ông Phan Việt C được ly hôn bà Nông Thị Ch.

Về con chung: Đề nghị giao con chung tên Phan Ngọc Khánh B sinh ngày 30/7/2017 cho ông C nuôi dưỡng và Phan Quốc T sinh ngày 14/12/2020 cho bà

Nông Thị Ch nuôi dưỡng; ông Phan Việt C cấp dưỡng cho bé T với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Phan Việt C có đơn yêu cầu ly hôn bà Nông Thị Ch, đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Nông Thị Ch có hộ khẩu thường trú tại xã Ân Đức, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân.

[2] Xét đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt của ông Phan Việt C và bà Nông Thị Ch. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông C, bà Ch.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Việt C và bà Nông Thị Ch kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Đức, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định vào ngày 04/11/2016 nên hôn nhân của vợ chồng ông bà là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống hạnh phúc được một thời gian. Theo ông C trình bày, sau một thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, mỗi người sống một nơi. Bà Ch bỏ về nhà cha mẹ ruột ở xã Cư Bông, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk từ năm 2021 cho đến nay.

Đối với bị đơn bà Nông Thị Ch: Về quá trình kết hôn, chung sống thống nhất như ông C trình bày. Còn nguyên nhân dẫn tới mâu thuẫn là do vợ chồng không còn hòa hợp, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên bà đã bỏ đi cho đến nay. Từ ngày bà bỏ đi, vợ chồng không còn liên lạc với nhau nữa.

Nay ông Phan Việt C và bà Nông Thị Ch đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể đoàn tụ được nên ông C, bà Ch đồng ý ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng ông C, bà Ch mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cho dù có kéo dài cuộc sống vợ chồng cũng không hạnh phúc và thực tế họ đã không còn sống chung với nhau, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại các Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Ông Phan Việt C và bà Nông Thị Ch có 02 con chung tên Phan Ngọc Khánh B sinh ngày 30/7/2017 và Phan Quốc T sinh ngày 14/12/2020. Hiện cháu Phan Ngọc Khánh B đang được ông C nuôi dưỡng và cháu Phan Quốc T đang được bà Ch nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao 02 con chung cho mỗi người nuôi 01 cháu như hiện tại là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại buổi làm việc với Tòa án, ông Phan Việt C tự nguyện cấp dưỡng để bà Ch nuôi con Phan Quốc T mỗi tháng 2.000.000 đồng và bà Ch cũng có yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi cháu Phan Quốc T. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy việc ông Phan Quốc C tự nguyện cấp dưỡng để bà Ch nuôi cháu Phan Quốc T là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phan Việt C và bà Nông Thị Ch không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Ông Phan Việt C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 và khoản 1 Điều 273 Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 110 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

Ông Phan Việt C được ly hôn bà Nông Thị Ch.

2. Về con chung: Giao con chung tên Phan Ngọc Khánh B, sinh ngày 30/7/2017 cho ông Phan Việt C nuôi dưỡng và Phan Quốc T, sinh ngày 14/12/2020 cho bà Nông Thị Ch nuôi dưỡng. Ông Cường và bà Ch được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên: Người thân thích của con; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phan Việt C có nghĩa vụ cấp dưỡng để bà Nông Thị Ch nuôi cháu Phan Quốc T mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng, kể từ tháng 04/2023 trở đi cho đến khi cháu Phan Quốc T đủ 18 tuổi.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm, ông Phan Việt C phải nộp 300.000 đồng. Án phí cấp dưỡng định kỳ theo quyết định của Tòa án, ông Phan Việt C phải nộp 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010871, ngày 15/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân còn phải nộp 300.000 đồng.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án theo quy định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- CC THADS huyện Hoài Ân;
- UBND xã Ân Mỹ;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Nam